TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Khi đại đoàn kết trở thành năng lực, sức mạnh phát triển quốc gia

06:25 13/05/2026

Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI đã gợi mở một bước chuyển rất đáng chú ý trong nhận thức về đại đoàn kết toàn dân tộc: từ một giá trị chính trị- tinh thần truyền thống trở thành một năng lực, sức mạnh phát triển quốc gia.



Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI đã gợi mở một bước chuyển rất đáng chú ý trong nhận thức về đại đoàn kết toàn dân tộc

Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, đại đoàn kết luôn là nguồn sức mạnh ghê gớm để Việt Nam vượt qua chiến tranh, đói nghèo, chia cắt và tụt hậu. Nhưng trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với mục tiêu trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao vào năm 2045, vấn đề đặt ra không còn chỉ là "đoàn kết để chiến thắng", mà là "đoàn kết để phát triển".

Đó chính là điểm mới nổi bật nhất trong bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.

Từ sức mạnh tinh thần đến năng lực phát triển

Có một câu rất đáng chú ý trong bài phát biểu: "Trong kỷ nguyên mới, đại đoàn kết toàn dân tộc không chỉ là truyền thống tinh thần, mà còn là năng lực phát triển quốc gia".

Đây là một cách tiếp cận rất hiện đại.

Trong thế giới hôm nay, người ta ngày càng nhận ra rằng sự phát triển của một quốc gia không chỉ phụ thuộc vào vốn, công nghệ hay tài nguyên thiên nhiên, mà còn phụ thuộc vào chất lượng liên kết xã hội, mức độ đồng thuận xã hội và niềm tin của người dân đối với Nhà nước và với nhau.

Nói cách khác, một xã hội biết hợp tác, biết lắng nghe, biết dung hòa khác biệt và biết cùng hướng tới lợi ích chung sẽ có năng lực phát triển mạnh hơn một xã hội phân rã, nghi kỵ và đối đầu.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh: "Đoàn kết trong giai đoạn mới là biết tôn trọng những khác biệt hợp pháp, chính đáng; giải quyết hài hòa lợi ích; lấy mục tiêu chung của quốc gia- dân tộc làm điểm tương đồng".

Ở góc độ đó, đại đoàn kết không còn chỉ là khẩu hiệu chính trị hay giá trị tinh thần, mà trở thành một loại "hạ tầng mềm" của quốc gia. Nó quyết định khả năng huy động nguồn lực xã hội, khả năng triển khai cải cách, khả năng vượt qua khủng hoảng và cả khả năng duy trì ổn định để phát triển lâu dài.

Lịch sử phát triển của nhiều quốc gia cho thấy, không ít nước có nguồn lực vật chất lớn nhưng vẫn trì trệ vì xã hội bị chia rẽ sâu sắc. Ngược lại, có những quốc gia vươn lên mạnh mẽ nhờ xây dựng được niềm tin xã hội và tinh thần đồng hành giữa Nhà nước với người dân.

Việt Nam đang bước vào một giai đoạn phát triển đòi hỏi những cải cách rất lớn: chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, cải cách thể chế, tái cấu trúc bộ máy, phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp... Những cải cách như vậy chỉ có thể thành công nếu có sự đồng thuận xã hội rộng lớn.

Chính vì thế, khi Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đặt vấn đề đại đoàn kết như một "năng lực phát triển quốc gia", điều đó cho thấy tư duy phát triển của chúng ta đang có sự chuyển động rất đáng chú ý.



Xã hội hiện đại càng phát triển thì càng đa dạng: đa dạng về lợi ích, đa dạng về nghề nghiệp, đa dạng về lối sống, đa dạng về quan điểm, đa dạng về phương thức tiếp cận thông tin.

Đoàn kết trong khác biệt - bước tiến mới của tư duy dân chủ

Một trong những điểm mới rất quan trọng và sâu sắc nhất trong bài phát biểu là cách tiếp cận về đoàn kết trong xã hội hiện đại.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh: "Đoàn kết trong giai đoạn mới là biết tôn trọng những khác biệt hợp pháp, chính đáng; giải quyết hài hòa lợi ích; lấy mục tiêu chung của quốc gia- dân tộc làm điểm tương đồng".

Xã hội hiện đại càng phát triển thì càng đa dạng: đa dạng về lợi ích, đa dạng về nghề nghiệp, đa dạng về lối sống, đa dạng về quan điểm, đa dạng về phương thức tiếp cận thông tin.

Sự xuất hiện và phát triển của kinh tế số, mạng xã hội, tầng lớp trung lưu, cộng đồng doanh nghiệp tư nhân, các nhóm nghề nghiệp mới, cộng đồng sáng tạo hay kiều bào toàn cầu đang làm cho cấu trúc xã hội Việt Nam thay đổi rất nhanh.

Trong bối cảnh đó, quản trị xã hội hiện đại không phải là triệt tiêu khác biệt, mà là quản trị khác biệt.

Đây chính là tư duy rất gần với các mô hình quản trị hiện đại trên thế giới: xã hội càng đa dạng thì càng cần năng lực đối thoại, năng lực dung hòa lợi ích và năng lực tạo đồng thuận.

Vì vậy, câu nói "đồng thuận xã hội không phải là sự im lặng hình thức" trong bài phát biểu mang ý nghĩa rất sâu sắc.

Đồng thuận thật sự không được xây dựng bằng cách né tránh khác biệt, mà phải được xây dựng trên nền tảng dân chủ, lắng nghe, đối thoại, giải quyết hài hòa lợi ích, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.



Đại đoàn kết toàn dân tộc: từ một giá trị chính trị- tinh thần truyền thống trở thành một năng lực, sức mạnh phát triển quốc gia.

Từ "nói cho dân nghe" sang "nghe được dân nói"

Nếu phải chọn một điểm thể hiện rõ nhất tinh thần đổi mới trong bài phát biểu, thì có lẽ đó là yêu cầu phải "nghe được tiếng nói thật của Nhân dân".

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm thẳng thắn chỉ ra rằng Mặt trận "không thể đại diện cho Nhân dân nếu không nghe được tiếng nói thật của Nhân dân và nói dân không hiểu".

Trong nhiều năm, không ít hoạt động vận động quần chúng bị hành chính hóa, trong khi xã hội hiện đại vận động rất nhanh. Người dân có quyền và cần được lắng nghe, được phản hồi và được tham gia vào quá trình hình thành chính sách.

Chính vì vậy, việc nhấn mạnh "phản biện từ sớm, từ xa", phản biện ngay trong quá trình hình thành chủ trương, chính sách là một bước tiến rất lớn về tư duy.

Điều này có nghĩa: phản biện xã hội không còn là "góp ý cho có" sau khi chính sách đã hoàn tất, mà phải trở thành một cấu phần của quy trình hoạch định chính sách.

Đặc biệt, bài phát biểu còn đặt ra yêu cầu rất mới: phản biện phải dựa trên dữ liệu, khảo sát xã hội và tiếng nói từ cơ sở. Đây là dấu hiệu cho thấy tư duy quản trị đang chuyển dần từ cảm tính sang dựa trên chứng cứ và dữ liệu.

Trong thế giới hiện đại, không thể quản trị tốt nếu không đo được trạng thái của xã hội. Cũng không thể có chính sách tốt nếu không hiểu đúng phản ứng xã hội.

Vì vậy, đề xuất xây dựng "Bộ chỉ số niềm tin xã hội cấp tỉnh" là một gợi mở rất đáng chú ý. Nếu được triển khai hiệu quả, đây có thể trở thành một công cụ quan trọng để đo chất lượng quản trị xã hội và mức độ gắn kết giữa chính quyền với người dân.

Khi chuyển đổi số trở thành công cụ xây dựng lòng tin

Một điểm rất mới khác trong bài phát biểu là cách tiếp cận về chuyển đổi số.

Ở đây, chuyển đổi số không được hiểu đơn thuần là số hóa thủ tục hành chính hay đưa dịch vụ công lên môi trường mạng. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đặt vấn đề sâu hơn nhiều: chuyển đổi số phải tạo ra "phương thức mới để Mặt trận gần dân hơn, nghe dân rộng hơn, phản hồi dân nhanh hơn".

Ý tưởng về "Cổng Mặt trận số 24/7" hay "Tháng nghe dân nói" cho thấy một cách tiếp cận rất hiện đại về dân chủ số và quản trị xã hội số. Đó là tư duy dùng công nghệ để tăng cường tương tác xã hội, dùng nền tảng số để tiếp nhận phản ánh của người dân theo thời gian thực, dùng dữ liệu xã hội để nâng cao chất lượng chính sách, dùng minh bạch để củng cố niềm tin.

Nói cách khác, chuyển đổi số không chỉ là đổi công cụ quản lý, mà là tái thiết quan hệ giữa Nhà nước với Nhân dân trong thời đại số.

Một bước chuyển trong tư duy quản trị quốc gia

Nhìn rộng hơn, bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cho thấy một xu hướng vận động đáng chú ý trong tư duy quản trị quốc gia của Việt Nam.

Đó là sự chuyển dịch từ quản lý xã hội sang quản trị xã hội, từ hành chính hóa sang phục vụ, từ tuyên truyền sang đối thoại, từ vận động phong trào sang kiến tạo niềm tin, tăng cường phản biện dựa trên dữ liệu và bằng chứng.

Ở tầng sâu hơn, đây là sự chuyển dịch từ tư duy "quyền lực quản lý" sang tư duy "năng lực kết nối xã hội". Đó chính là ý nghĩa sâu xa nhất của việc đặt đại đoàn kết toàn dân tộc như một "năng lực phát triển quốc gia".

Trong thế giới cạnh tranh khốc liệt hôm nay, sức mạnh của một quốc gia không chỉ nằm ở GDP, công nghệ hay hạ tầng vật chất, mà còn nằm ở khả năng làm cho người dân tin rằng họ thực sự được lắng nghe, được tôn trọng và được cùng tham gia kiến tạo tương lai của đất nước, làm cho đất nước thêm hùng cường, thịnh vượng, nhân dân ngày càng âm no hạnh phúc.

Theo chinhphu.vn